

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2022/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 ngày 6 tháng 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng 4 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- TT Công báo tỉnh và Cổng TTĐT tỉnh;
- LĐ và CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Lò Văn Phương**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐIỆN BIÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới quy định tại Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định tại Mục III.2.a Điều 1 Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025" (sau đây gọi tắt là tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục). Nội dung chuyên môn về tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Quy định này không điều chỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên, bao gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

2. Các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của tỉnh Điện Biên; giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

3. Các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng

1. Nguồn ngân sách nhà nước chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của các cơ sở giáo dục công lập.

3. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật của các cơ sở giáo dục; đóng góp của học viên.

4. Nguồn tài chính hợp pháp của các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ MỨC CHI CHO CÔNG TÁC TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐỂ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỚI, SÁCH GIÁO KHOA MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Điều 4. Mức chi chung cho công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng

1. Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến: Thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hóa đơn, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện.

2. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng: Khi các đơn vị lập dự toán chỉ tính các nội dung chi cần thiết phải thực hiện, không tính toàn bộ các khoản mục chi phí.

a) Chi xây dựng phương án điều tra, khảo sát và lập mẫu phiếu điều tra, khảo sát: 5.000.000 đồng/đợt.

b) Chi in phiếu và biểu mẫu điều tra, khảo sát: Chi phí thực tế, chứng từ, hóa đơn hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

c) Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra, khảo sát các cấp (tổ chức các buổi để tuyên truyền về nội dung điều tra, khảo sát): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

d) Chi tiền công:

Tiền công thuê ngoài 1 ngày: Bằng mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra, khảo sát chia cho 22 ngày.

Tiền công cho công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị tự thực hiện điều tra, khảo sát (ngoài giờ hành chính): Bằng mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra, khảo sát chia cho 22 ngày.

e) Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra, khảo sát: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh Điện Biên Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

f) Chi cho đối tượng cung cấp thông tin:

Đối với cá nhân:

Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu: 20.000 đồng/phiếu

Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 25.000 đồng/phiếu

Trên 40 chỉ tiêu: 30.000 đồng/phiếu

Đối với tổ chức (Không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định):

Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu: 40.000 đồng/phiếu

Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 50.000 đồng/phiếu

Trên 40 chỉ tiêu: 60.000 đồng/phiếu

Đối với các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định: Bằng 50% mức chi quy định đối với tổ chức:

g) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra, khảo sát:

Cơ quan điều tra, khảo sát cấp tỉnh: 5.000.000 đồng/đợt

Cơ quan điều tra, khảo sát cấp huyện: 3.000.000 đồng/đợt

h) Văn phòng phẩm, thông tin lên lạc, xăng xe và các khoản chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến công tác điều tra, khảo sát: Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

3) Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh Điện Biên Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 5. Mức chi cho công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng (trường hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hoặc mở lớp để tập huấn, bồi dưỡng hoặc biên soạn chương trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, không phân biệt học viên thuộc cơ sở giáo dục công lập hay ngoài công lập)

1. Chi biên soạn, thẩm định chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng: Thực hiện theo Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

2. Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến:

a) Các khoản tiền công: Xây dựng kịch bản dạy học (chuỗi các hoạt động dạy học) của bài học; Xây dựng nội dung chi tiết của bài học (từng hoạt động) theo kịch bản dạy học (Sản phẩm bao gồm nội dung các hoạt động dạng text và các chỉ dẫn/cài đặt để sử dụng các tư liệu trong từng hoạt động,

chưa bao gồm các tài liệu đa phương tiện (multimedia) như hình ảnh, âm thanh, phương tiện điện tử ghi, sao chép (video), đồ họa (infographics)...); Chuyên gia/giáo viên ghi hình (Nghiên cứu kịch bản và nội dung tiết học; phối hợp với kỹ thuật viên video để chuẩn bị; phối hợp ghi hình); Xây dựng bản yêu cầu/hướng dẫn biên tập video (hậu kỳ, thời lượng video tối đa 90 phút); Thống kê và xử lý cơ bản dữ liệu kết quả của khóa tập huấn, bồi dưỡng (danh sách điểm, phân nhóm đối tượng, phổ điểm, tỷ lệ - tối thiểu cho 250 học viên).

Mức tiền công chi trả theo tháng (áp dụng đối với thành viên tham gia thực hiện công việc đủ thời gian theo tháng):

Đối với người có bằng Đại học đúng chuyên ngành và có 15 năm kinh nghiệm trở lên hoặc có bằng thạc sĩ trở lên đúng chuyên ngành và có từ 8 năm kinh nghiệm trở lên: 20.000.000 đồng/người/tháng.

Đối với người có bằng Đại học đúng chuyên ngành và có từ 10 đến dưới 15 năm kinh nghiệm hoặc có bằng thạc sĩ trở lên đúng chuyên ngành và có từ 5 đến dưới 8 năm kinh nghiệm: 15.000.000 đồng/người/tháng.

Đối với người có bằng Đại học đúng chuyên ngành và có từ 5 đến dưới 10 năm kinh nghiệm hoặc có bằng thạc sĩ trở lên đúng chuyên ngành và có từ 3 đến dưới 5 năm kinh nghiệm: 10.000.000 đồng/người/tháng.

Đối với người có bằng Đại học đúng chuyên ngành và có dưới 5 năm kinh nghiệm hoặc có bằng thạc sĩ trở lên đúng chuyên ngành và có từ 3 năm kinh nghiệm: 7.500.000 đồng/người/tháng.

Mức tiền công chi trả theo tuần (áp dụng đối với thành viên tham gia làm việc từ 6 ngày trở lên nhưng không đủ một tháng): Xác định trên cơ sở mức tiền công chi trả theo tháng (tương ứng với từng đối tượng thuộc diện hưởng theo tháng) nêu trên nhân với 12 tháng, chia cho 52 tuần và nhân với hệ số 1,2.

Mức tiền công chi trả theo ngày (áp dụng đối với thành viên làm việc từ 8 giờ trở lên nhưng không đủ 6 ngày): Xác định trên cơ sở mức tiền công chi trả theo tháng (tương ứng với từng đối tượng thuộc diện hưởng theo tháng) nêu trên chia cho 26 ngày và nhân với hệ số 1,3.

Mức tiền công chi trả theo giờ (áp dụng đối với thành viên làm việc dưới 8 giờ): Xác định trên cơ sở mức tiền công theo tháng (tương ứng với từng đối tượng thuộc diện hưởng theo tháng) nêu trên chia cho 26 ngày, chia cho 8 giờ và nhân với hệ số 1,3.

b) Chi phí quay video bài giảng (thời lượng tối đa của video không quá 90 phút; giá bao gồm công kỹ thuật viên và thiết bị; chi biên tập video (cắt/ghép video; chuyển đổi định dạng, độ phân giải): Áp dụng mức tiền công khi xây dựng phim tài liệu - sản xuất được quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình, với mức chi 100.000 đồng/phút.

c) Chi nhập liệu nội dung dạng văn bản (bao gồm chèn ảnh có sẵn); Chi số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến gắn với hoạt động học (dữ liệu có cấu trúc; yêu cầu bản ghi (file) câu hỏi, trong đó nêu rõ đáp án); Chi số hóa nội dung văn bản vào hệ thống quản lý học tập; Chi phí gia công bài giảng điện tử tương tác: Áp dụng theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

Chi nhập liệu nội dung dạng văn bản (bao gồm chèn ảnh có sẵn) là các dữ liệu đã được tổ chức theo một cấu trúc thống nhất, bản thân các cấu trúc này không hoặc ít có sự biến động theo thời gian.

Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường $(n) \leq 15$: 300 đồng/trường dữ liệu

Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường $15 < n \leq 50$: 375 đồng/trường dữ liệu

Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường $(n) > 50$: 450 đồng/trường dữ liệu

Chi số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến gắn với hoạt động học (dữ liệu có cấu trúc; yêu cầu bản ghi (file) câu hỏi, trong đó nêu rõ đáp án); chi số hóa nội dung văn bản vào hệ thống quản lý học tập; chi phí gia công bài giảng điện tử tương tác: Mức chi áp dụng bằng 15% mức chi quy định cho việc nhập liệu nội dung dạng văn bản (bao gồm chèn ảnh có sẵn) nêu trên.

d) Các khoản chi phí theo thực tế (Thuê địa điểm/lớp học để ghi hình/quay video; Chi thiết kế tiêu đề (banner) đặt trên trang mạng (website); Xây dựng đồ họa (infographic)): Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

3. Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên (được tính cho tất cả các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong 1 buổi tập huấn, bồi dưỡng): Căn cứ yêu cầu chất lượng khóa tập huấn, bồi dưỡng, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức chi tiền công cho giảng viên, trợ giảng (nếu có), báo cáo viên trong nước (gồm cả hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến); tiền công cho nhân viên giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến (trường hợp thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến thì tiền công cho người giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến tính trong tổng mức kinh phí thuê) trên cơ sở thỏa thuận theo hình thức hợp đồng công việc phù hợp với chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên trong phạm vi dự toán được giao.

a) Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương: 2.000.000 đồng/buổi/4 tiết

b) Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các chức danh tương đương; Giáo sư; Chuyên gia cao cấp; Giảng viên cao cấp; Tiến sĩ khoa học: 1.500.000 đồng/buổi/4 tiết

c) Giảng viên, báo cáo viên là Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ; Viện trưởng và phó viện trưởng thuộc Bộ; Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh tương đương; Phó Giáo sư; Tiến sĩ; Chuyên viên cao cấp: 1.100.000 đồng/buổi/4 tiết.

d) Giảng viên, báo cáo viên là người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các sở, ban, ngành và tương đương, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể cấp tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; Giảng viên chính: 900.000 đồng/buổi/4 tiết

e) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và cấp tỉnh (ngoài các đối tượng nêu trên): 700.000 đồng/buổi/4 tiết.

f) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện trở xuống (ngoài các đối tượng nêu trên): 500.000 đồng/buổi/4 tiết.

g) Đối với trợ giảng (nếu có): Mức chi thù lao bằng 30% mức chi thù lao của giảng viên, báo cáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy

h) Giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; giảng viên là giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán làm nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng ở địa phương cho những giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục còn lại: Thanh toán theo quy định hiện hành về chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập. Trường hợp các giảng viên này được mời tham gia giảng dạy tại các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cơ sở đào tạo khác tổ chức thì vẫn được hưởng theo chế độ tiền công giảng viên theo quy định.

4. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên; Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh Điện Biên Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

5. Chi thuê phiên dịch, biên dịch (nếu có): Thực hiện mức chi dịch thuật theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

6. Chi nước uống phục vụ lớp học: 10.000 đồng/ người/ngày.

7. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi: Thực hiện theo quy định về nội dung chi, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

8. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc:

a) Loại xuất sắc: 200.000 đồng/học viên

b) Loại giỏi: 150.000 đồng/học viên

9. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học:

Thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông, chi phí theo thực tế, chứng từ, hóa đơn theo quy định.

10. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế

a) Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế: Chi phí theo thực tế, chứng từ, hóa đơn theo quy định.

b) Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế: Do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức hỗ trợ phù hợp với mức chi công tác phí quy định Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh Điện Biên Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên và phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.

Điều 6. Mức chi thanh toán cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trường hợp các cơ quan, đơn vị gửi học viên đi tập huấn, bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác (chi phí cho tất cả các học viên tham dự tập huấn, bồi dưỡng, không phân biệt học viên thuộc cơ sở giáo dục công lập hay ngoài công lập)

1. Chi phí tập huấn, bồi dưỡng: Thanh toán theo hợp đồng dịch vụ do cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao kinh phí tập huấn, bồi dưỡng ký kết với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

2. Tiền mua giáo trình, tài liệu học tập bắt buộc cho học viên và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng: Thanh toán theo hóa đơn thu tiền của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng”.

Điều 7. Mức chi hỗ trợ trong trường hợp Sở Giáo dục và Đào tạo cử giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán của tỉnh đi tập huấn, bồi dưỡng tại các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện; các cơ sở giáo dục công lập cử giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đi tập huấn, bồi dưỡng

Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên (giáo viên, cán bộ quản lý) trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí cho học viên (giáo viên, cán bộ quản lý) đi lại từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ):

Căn cứ địa điểm tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng và khả năng ngân sách, Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan cử học viên của các địa phương tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán), các cơ sở giáo dục (cơ quan cử học viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được cử đi tập huấn, bồi dưỡng các khoản chi phí nêu trên theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6, Điều 4 Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 ban hành quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.